

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1077/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 26 tháng 11 năm 2015

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố 01 thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh



### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 18/5/2015 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Danh mục các thủ tục hành chính đặc thù và liên thông trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh (có phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- UBND cấp xã (UBND cấp huyện sao gửi);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



CHỦ TỊCH

Võ Ngọc Thành



Phụ lục

## THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 107/HQĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

### PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính
<b>Lĩnh vực đường bộ</b>	
1	Thủ tục cấp phù hiệu hành nghề vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự

### PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**1. Thủ tục cấp phù hiệu hành nghề vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự**

**a) Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hoạt động (sau đây gọi chung là UBND cấp xã).

**Bước 2:** Công chức tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả kiểm tra hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết Giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp vào Sổ theo dõi hồ sơ;

- Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn thiện bằng phiếu hướng dẫn. Trường hợp UBND cấp xã từ chối không cấp phù hiệu phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**Bước 3:** Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

\* Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: sáng từ 7h-11h, chiều từ 13h-17h từ thứ 2 đến sáng thứ 7 (trừ ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định của pháp luật).

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở UBND cấp xã.

**c) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đăng ký tham gia hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa (theo mẫu);
- Bản photo Giấy chứng minh nhân dân;
- Bản photo Sổ hộ khẩu thường trú hoặc Giấy đăng ký tạm trú;
- Bản photo Giấy đăng ký xe của cá nhân đăng ký hoạt động hoặc của cá nhân có tên trong cùng hộ khẩu gia đình; hoặc của đơn vị, cá nhân cho thuê (mượn) theo hợp đồng thuê (mượn) xe có chứng thực của UBND cấp xã;
- Bản photo Giấy phép lái xe phù hợp (đối với loại phương tiện yêu cầu có Giấy phép lái xe);
- Bản photo Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (đối với xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự);
- 02 ảnh màu 2x3 chụp chưa quá 06 tháng.

Đối với các loại giấy tờ nộp bản photo, người nộp hồ sơ xuất trình bản chính để đối chiếu.

**d) Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**đ) Thời hạn giải quyết:** 03 ngày làm việc.

**e) Cơ quan thực hiện:** UBND cấp xã.

**g) Đối tượng thực hiện:** Tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa có thu tiền bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

**h) Mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đăng ký tham gia hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa.

**i) Phí, lệ phí:** Không

**k) Kết quả:** Phù hiệu (thẻ) hành nghề vận chuyển hành khách hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

**l) Yêu cầu hoặc điều kiện:** Không.

**m) Căn cứ pháp lý:** Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2011 của UBND tỉnh ban hành quy định về tổ chức quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách hàng hóa trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

**Mẫu đơn**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm 201.....

**ĐƠN ĐĂNG KÝ**

- THAM GIA KINH DOANH VẬN TẢI .....(1)
- BẰNG XE .....(2)

Kính gửi: UBND phường /xã/thị trấn)..... (3)

Tôi tên là :.....năm sinh.....

Quê quán: .....

Địa chỉ thường trú :.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Số chứng minh nhân dân :..... cấp ngày: .....

tại:.....

Đăng ký tham gia kinh doanh vận tải .....(1)

bằng xe .....(2)

Tôi cam đoan chấp hành đúng quy định của Nhà nước trong quá trình tham gia hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa.

**Người đăng ký**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) : Ghi hành khách, hàng hóa.

(2) : Ghi xe thô sơ, xe gắn máy,

Xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh.

(3) : Ghi phường/xã/thị trấn nơi đăng ký cấp thẻ (phù hiệu) hoạt động.